

Nội dung bài viết

1. [Giải bài tập SGK Bài 5 GDCD 10 trang 33](#)
2. [Lý thuyết GDCD lớp 10 Bài 5](#)

Mời các em học sinh tham khảo ngay nội dung hướng dẫn soạn **GDCD 10 Bài 5: Cách thức vận động, phát triển của sự vật và hiện tượng** được bày chi tiết, dễ hiểu nhất dưới đây sẽ giúp bạn đọc hiểu rõ hơn về bài học này, từ đó chuẩn bị tốt cho tiết học sắp tới nhé.

Giải bài tập SGK Bài 5 GDCD 10 trang 33

Bài 1 (trang 33 sgk Giáo dục công dân 10)

Thế nào là chất và lượng của sự vật và hiện tượng? Cho ví dụ?

Trả lời:

- Khái niệm chất dùng để chỉ những thuộc tính cơ bản, vốn có của sự vật và hiện tượng, tiêu biểu cho sự vật và hiện tượng đó, phân biệt nó với các sự vật và hiện tượng khác.

- Ví dụ: Nguyên tố đồng có nguyên tử lượng là 63,54đvC, nhiệt độ nóng chảy là 1083, nhiệt độ sôi là 2880°C,... Những thuộc tính (tính chất) này nói lên chất riêng của đồng, phân biệt nó với các kim loại khác.

- Khái niệm lượng dùng để chỉ những thuộc tính vốn có của sự vật và hiện tượng, biểu thị trình độ phát triển (cao, thấp), quy mô (lớn, nhỏ), tốc độ vận động (nhanh, chậm), số lượng (ít, nhiều)... của sự vật và hiện tượng.

- Ví dụ: Đối với mỗi phân tử nước, lượng là số nguyên tử tạo thành nó, tức là 2 nguyên tử Hidro và 1 nguyên tử Oxi.

Bài 2 (trang 33 sgk Giáo dục công dân 10)

Sự biến đổi về lượng và sự biến đổi về chất khác nhau như thế nào? Cho ví dụ.

Trả lời:

- Sự khác nhau giữa biến đổi về lượng và biến đổi về chất:

+ Sự biến đổi về chất của các sự vật và hiện tượng bao giờ cũng bắt đầu từ sự biến đổi về lượng. Quá trình biến đổi ấy đều có ảnh hưởng đến trạng thái chất của sự vật và hiện tượng, nhưng chất của sự vật và hiện tượng chưa biến đổi ngay vì chất mang tính ổn định tương đối. Khi sự biến đổi về lượng đạt đến một giới hạn nhất định, phá vỡ sự thống nhất giữa chất và lượng thì chất mới ra đời thay thế chất cũ, sự vật mới ra đời thay thế sự vật cũ.

+ Sự biến đổi về lượng diễn ra dần dần, liên tục, đến một giới hạn nhất định sẽ phá vỡ sự thống nhất giữa chất và lượng, khiến chất biến đổi, tạo thành chất mới. Mỗi sự vật hiện tượng đều có chất đặc trưng và lượng đặc trưng phù hợp với nó. Vì vậy, khi một chất mới ra đời lại bao hàm một lượng mới để tạo thành sự thống nhất mới giữa chất và lượng.

- Ví dụ: Trong điều kiện bình thường, đồng ở trạng thái rắn. Nếu ta tăng dần nhiệt độ đến 1083°C, đồng sẽ nóng chảy, chuyển sang trạng thái lỏng. Nhiệt độ tăng từ 0°C đến 1083°C chính là sự thay đổi về lượng nhưng chất vẫn chưa đổi. Đến điểm nút 1083°C, chất thay đổi, chuyển từ dạng rắn sang dạng lỏng và quy định một lượng mới tương ứng với chất mới.

Bài 3 (trang 33 sgk Giáo dục công dân 10)

Trong những câu dưới đây, câu nào thể hiện mối quan hệ lượng đổi dẫn đến chất đổi? Tại sao?

- Chín quá hóa mười
- Có công mài sắt có ngày nên kim
- Kiến tha lâu cũng đầy tổ
- Đánh bòn sang ao

Trả lời:

- Những câu thể hiện mối quan hệ lượng đổi dẫn đến chất đổi là:

- + Chín quá hóa mười: Lượng đã quá nhiều dẫn đến sự thay đổi về chất.
- + Có công mài sắt có ngày nên kim: Sự chăm chỉ cần cù sẽ dẫn đến thành công.
- + Kiến tha lâu cũng đầy tổ: Sự cần cù chăm chỉ, kiên nhẫn sẽ dẫn đến kết quả tốt.

- Câu không thể hiện mối quan hệ lượng đổi dẫn đến chất đổi là:

+ Đánh bừa sang ao: Làm việc vô ích.

Bài 4 (trang 33 sgk Giáo dục công dân 10)

Trong đoạn văn sau đây, ý nào nói về lượng, ý nào nói về chất của phong trào cách mạng nước ta: Thắng lợi của cuộc cách mạng tháng Tám năm 1945 đã dẫn đến việc thành lập Nhà nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa. “Đây là kết quả tổng hợp của các phong trào cách mạng liên tục diễn ra trong 15 năm sau ngày thành lập Đảng, từ cao trào Xô – viết Nghệ - Tĩnh, cuộc vận động dân chủ 1936 – 1945, mặc dù cách mạng có những lúc bị chìm trong máu lửa. Chế độ thuộc địa nửa phong kiến ở nước ta bị xóa bỏ, một kỉ nguyên mới mở ra, kỉ nguyên độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội”.

Trả lời:

- Ý nói về chất của phong trào cách mạng: Thắng lợi của cuộc cách mạng tháng Tám năm 1945 đã dẫn đến việc thành lập Nhà nước Việt Nam dân chủ Cộng hòa.

- Ý nói về lượng: Đây là kết quả tổng hợp của các phong trào cách mạng liên tục diễn ra trong 15 năm sau ngày thành lập Đảng, từ cao trào Xô – viết Nghệ - Tĩnh, cuộc vận động dân chủ 1936 – 1945, mặc dù cách mạng có những lúc bị chìm trong máu lửa. Chế độ thuộc địa nửa phong kiến ở nước ta bị xóa bỏ, một kỉ nguyên mới mở ra, kỉ nguyên độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội.

Bài 5 (trang 33 sgk Giáo dục công dân 10)

Em hãy nêu một vài ví dụ nói lên sự biến đổi về lượng dẫn đến sự biến đổi về chất trong quá trình học tập và rèn luyện của bản thân.

Trả lời:

Từ một học sinh yếu kém trong học tập, sau khi nhận được sự động viên từ bạn bè, gia đình, thầy cô em đã cố gắng học tập chăm chỉ. Tối nào, em cũng học bài ít nhất 2h, hoàn thành xong bài tập, ôn bài cũ và đọc trước bài của ngày hôm sau. Những ngày nghỉ, em tranh thủ làm thêm các bài tập trong sách bài tập và sách nâng cao.

Hết học kì 1 em đã đạt học sinh khá. Hết năm, em đã trở thành học sinh giỏi. Đây cố gắng thay đổi về lượng (kiến thức, kĩ năng làm bài,...) dẫn đến sự tiến bộ của bản thân em, giúp em trở nên tốt hơn.

Lý thuyết GDCD lớp 10 Bài 5

I. Kiến thức cơ bản

Chúng ta vẫn thường nhắc tới câu: Có công mài sắt có ngày nên kim, câu tục ngữ mang ý nghĩa sâu sắc, nghĩa đen của nó chỉ đơn thuần là mài nhiều thì có ngày cây sắt đó sẽ nên kim, nhưng ý nghĩa sâu rộng mà câu này muốn nhấn nhủ con người lại có ý nghĩa mạnh mẽ khuyên nhủ con người nên học hỏi sự kiên trì và lý tưởng sống tốt đẹp sẽ đưa họ trở thành những con người thành công. Trên cuộc đời này không có việc gì khó nếu như chúng ta biết cố gắng học tập và rèn luyện, những ngày gian nan vất vả rèn luyện đó sẽ giúp chúng ta thực sự trở thành những con người có ích cho xã hội này. Trong Triết học, câu tục ngữ này nói về quy luật từ sự thay đổi về lượng dẫn đến sự thay đổi về chất và ngược lại.

1. Chất

⇒ Khái niệm chất dùng để chỉ những thuộc tính cơ bản, vốn có của sự vật và hiện tượng, tiêu biểu cho sự vật và hiện tượng đó, phân biệt nó với các sự vật và hiện tượng khác.

* Ví dụ: Muối và đường.

Điểm giống: Màu trắng, dễ hòa tan trong nước, dạng hạt, dùng để nấu ăn.

Điểm khác:

Muối

Đường

Vị mặn, được làm từ nước biển Vị ngọt, được làm từ mía

⇒ Những điểm giống và khác nhau được gọi là thuộc tính của sự vật, hiện tượng. Thuộc tính là đặc tính vốn có của một sự vật, nhờ đó sự vật tồn tại và qua đó con người nhận thức được sự vật, phân biệt được sự vật này với sự vật khác.

+ Thuộc tính cơ bản: Quy định sự tồn tại, phát triển của sự vật, hiện tượng (Chỉ ra điểm khác biệt của sự vật, hiện tượng; giúp ta phân biệt được sự vật này với sự vật khác).

+ Thuộc tính không cơ bản: Không quy định sự tồn tại, phát triển của sự vật, hiện tượng (Chỉ ra điểm chung có ở tất cả sự vật, hiện tượng; không giúp ta phân biệt được sự vật này với sự vật khác).

→ Trong 2 thuộc tính nêu trên: Thuộc tính cơ bản sẽ tạo nên chất của sự vật, hiện tượng. Xét trong ví dụ trên: Chất của muối là vị mặn, được làm từ nước biển; chất của đường là vị ngọt, được làm từ mía. Như vậy, có rất nhiều thuộc tính, nhưng thuộc tính cơ bản mới tạo nên chất của sự vật, hiện tượng và mới giúp chúng ta phân biệt được sự vật, hiện tượng này với sự vật, hiện tượng khác.

* Ví dụ: Người và động vật

⇒ Ta xét trong mối quan hệ giữa con người và động vật, ta thấy: Động vật và con người có những điểm chung như: Có lông mao bao phủ, thân nhiệt ổn định; có hiện tượng thai sinh và nuôi con bằng sữa mẹ; khoang ngực và khoang bụng ngăn cách nhau bởi cơ hoành; bộ răng có 2 lứa là răng sữa và răng trưởng thành phân hóa thành răng cửa, răng nanh và răng hàm... Những điểm chung này chính là những thuộc tính không cơ bản (không giúp chúng ta phân biệt giữa động vật và con người). Để phân biệt giữa con người với động vật thì các thuộc tính: có lao động, ngôn ngữ, chữ viết, tiếng nói, có chứng minh thư, có số điện thoại, có dấu vân tay (điểm khác nhau)... là thuộc tính cơ bản (giúp chúng ta phân biệt giữa động vật và con người).

Nhưng nếu ta xét các thuộc tính: có lao động, ngôn ngữ, chữ viết, tiếng nói, có chứng minh thư, có số điện thoại trong mối quan hệ để phân biệt giữa người A và người B thì các thuộc tính trên không phải tất cả đều là thuộc tính cơ bản mà chỉ có 1 vài các thuộc tính: có chứng minh thư, có số điện thoại, có dấu vân tay mới là thuộc tính cơ bản (giúp chúng ta phân biệt người A với người B vì mỗi người đều có số chứng minh thư, số điện thoại, dấu vân tay khác nhau để nhận ra). Khi đó các thuộc tính còn lại: có lao động, ngôn ngữ, chữ viết, tiếng nói sẽ trở thành thuộc tính không cơ bản (không giúp chúng ta phân biệt người A với người B). Chính những thuộc tính cơ bản nêu trên được tổng hợp lại tạo thành chất của người A khác với chất của người B.

→ Như vậy, khi đánh giá chất của một sự vật hiện tượng thì ta đặt chúng trong mối quan hệ cụ thể để xác định chất.

2. Lượng

⇒ Khái niệm lượng dùng để chỉ những thuộc tính vốn có của sự vật và hiện tượng biểu thị trình độ phát triển (cao, thấp), quy mô (lớn, nhỏ), tốc độ vận động (nhanh, chậm), số lượng (ít, nhiều)... của sự vật và hiện tượng.

- Các loại lượng

+ Lượng đếm được: Biểu thị bằng con số với các đơn vị đo lường cụ thể. Ví dụ: lít, cm, dm...

+ Lượng không đếm được: Tượng trưng cho tình cảm, ý chí (ý thức nói chung). Ví dụ: Lòng yêu nước, tình yêu nam nữ...

3. Quan hệ giữa sự biến đổi về lượng và sự biến đổi về chất

a. Sự biến đổi về lượng dẫn đến sự biến đổi về chất

- Độ là giới hạn mà trong đó sự biến đổi về lượng chưa làm thay đổi về chất của sự vật, hiện tượng. Để các em lên được cấp 3 thì chúng ta trải qua các giai đoạn học tập từ thấp đến cao, đó là:

Mầm non → Tiểu học → THCS → THPT

Ở mỗi giai đoạn thì chúng ta cần phải tiến hành làm các bài thi, bài kiểm tra để chuyên cấp. Chuyển từ Mầm non → Tiểu học → THCS → THPT.

⇒ Trong các giai đoạn đó, có các khoảng thời gian học tập là khác nhau:

+ Mầm non: 3 năm.

+ Tiểu học: 5 năm.

+ THCS: 4 năm.

+ THPT: 3 năm.

Các khoảng thời gian: 3 năm của mầm non và THPT, 5 năm của Tiểu học, 4 năm của THPT được gọi là Độ. Các khoảng thời gian này mặc dù có sự thay đổi về lượng (thời gian học tập) nhưng chưa làm thay đổi chất của quá trình học tập bởi vì có những người bằng tuổi học cùng lớp nhưng lại ra trường muộn hơn. Chính sự thay đổi về lượng mà chưa làm thay đổi chất được gọi là Độ

- Điểm nút là điểm giới hạn mà tại đó sự biến đổi của lượng làm thay đổi chất của sự vật và hiện tượng.

Trong giới hạn của một độ nhất định, lượng thường xuyên biến đổi còn chất tương đối ổn định. Sự thay đổi về lượng của sự vật có thể làm chất thay đổi ngay lập tức nhưng cũng có thể làm thay đổi dần dần chất cũ. Lượng đổi đến một giới hạn nhất định - điểm nút, nếu có điều kiện sẽ diễn ra bước nhảy làm thay đổi chất của sự vật.

b. Chất mới ra đời lại bao hàm một lượng mới tương ứng

- Chất mới ra đời lại bao hàm một lượng mới để tạo ra sự thống nhất mới giữa chất và lượng.

- Muốn chuyển từ chất cũ sang chất mới phải thông qua bước nhảy. Theo đó, Bước nhảy là một phạm trù triết học dùng để chỉ sự chuyển hóa về chất của sự vật do những sự thay đổi về lượng trước đó gây nên. Bước nhảy kết thúc một giai đoạn biến đổi về lượng và mở đầu cho một giai đoạn phát triển mới. Đó là gián đoạn trong quá trình vận động liên tục của sự vật đồng thời là một tiền đề cho một quá trình tích lũy liên tục về lượng tiếp theo.

- Chất mới ra đời, nó tác động trở lại lượng mới, làm thay đổi kết cấu, quy mô, trình độ nhịp điệu của sự vận động phát triển của sự vật. Ví dụ: Từ 3 đường thẳng ta ghép lại thành hình tam giác, khi thêm 1 đường thẳng vào ta có các hình khác: hình tứ giác, hình bình hành, hình chữ nhật, hình vuông...

⇒ Như vậy, bất kỳ sự vật, hiện tượng nào cũng là sự thống nhất biện chứng giữa hai mặt chất và lượng. Sự thay đổi về lượng tới điểm nút sẽ dẫn đến sự thay đổi về chất thông qua bước nhảy. Chất mới ra đời sẽ tác động trở lại sự thay đổi của lượng mới. Quá trình đó liên tục diễn ra, tạo thành phương thức phổ biến của các quá trình vận động, phát triển của sự vật, hiện tượng trong tự nhiên, xã hội, tư duy.

4. Liên hệ bản thân

** Từng bước tích lũy kiến thức một cách chính xác, đầy đủ.*

Như chúng ta đã biết, sự vận động và phát triển của sự vật bao giờ cũng diễn ra bằng cách tích lũy dần dần về lượng đến một giới hạn nhất định, thực hiện bước nhảy để chuyển về chất và việc học tập của học sinh cũng không nằm ngoài điều đó. Để thi đỗ trường Đại học chúng ta cần phải tích lũy các kiến thức ở các cấp học từ Tiểu học, THCS đến THPT. Như vậy có thể coi học tập là quá trình tích lũy về lượng mà điểm nút là các kỳ thi, thi cử là bước nhảy và điểm số xác định quá trình tích lũy kiến thức đã đủ dẫn tới sự chuyển hóa về chất hay chưa. Do đó, trong hoạt động nhận thức, học tập của học sinh phải biết từng bước tích lũy về lượng (tri thức) làm biến đổi về chất (kết quả học tập) theo quy luật. Tránh gấp gáp rút mỗi khi sắp đến kỳ thi, như vậy là thiếu kinh nghiệm nhận thức được trong quá trình học tập. Tránh tư tưởng chủ quan, nóng vội trong học tập và trong hoạt động thực tiễn hàng ngày.

** Trong học tập và nghiên cứu cần tiến hành từ dễ đến khó, tránh nóng vội đốt cháy giai đoạn*

Trong quá trình học tập và rèn luyện của học sinh cần tránh tư tưởng tả khuynh, tức là, khi lượng chưa biến đổi đến điểm nút đã thực hiện bước nhảy. Học sinh khi học đủ những kiến thức cơ bản có sự biến đổi về chất mới có thể học tiếp những kiến thức sâu hơn, khó hơn. Học tập nghiên cứu từ dễ đến khó là phương pháp học tập mang tính khoa học mà chúng ta đều biết nhưng trong thực tế, không phải ai cũng có thể thực hiện được. Nhiều học sinh trong quá trình đi học tập do không tập trung, còn mãi mê vui chơi, dẫn đến sự chậm chễ trong học tập, rồi “nước tới chân mới nhảy” khi sắp thi họ mới tập trung cao độ vào việc học. Giai đoạn ôn thi là lúc ta củng cố lại kiến thức chứ không phải học mới, do đó học tập chăm chỉ trong thời gian này không thể đảm bảo lượng kiến thức qua được kỳ thi. Ngược lại có nhiều bạn có ý thức học ngay từ đầu, nhưng họ lại nóng vội, muốn học nhanh, nhiều để hơn người khác, chưa học cơ bản đã đến nâng cao, “chưa học bò đã lo học chạy”. Như vậy, muốn tiếp thu được tri thức ngày càng nhiều và đạt được kết quả cao, thì mỗi bạn cần phải hàng ngày học tập, học từ thấp đến cao, từ dễ đến khó để có sự biến đổi về chất.

**Liên tục phấn đấu học tập và rèn luyện, tránh tư tưởng chủ quan*

Khi bước chân vào cấp 3, có một bộ phận không nhỏ trong học sinh tự mãn với những gì đã đạt được, không tiếp tục nỗ lực và phấn đấu vươn lên, sống không có lý tưởng, hoài bão. Nhưng bên cạnh đó một số học sinh có ý thức rèn luyện và phấn đấu học tập để có trình độ tri thức cao nhất.

Trong quá trình học tập, học sinh phải trải qua rất nhiều kỳ thi. Kết quả tốt của các kỳ thi đánh dấu ta kết thúc một giai đoạn và là bước khởi đầu cho ta sang một giai đoạn mới đòi hỏi chúng ta có một trình độ cao hơn, lượng kiến thức nhiều hơn, chính vì vậy, mỗi học sinh cần phải không ngừng học tập phấn đấu để tiếp cận những tri thức mới ở trình độ cao hơn. Nó giúp chúng ta tránh được tư tưởng bảo thủ, trì trệ trong học tập rèn luyện.

** Sự phát triển bền vững của tập thể phụ thuộc vào bản thân mỗi học sinh*

Một tập thể bao gồm nhiều cá nhân. Mỗi cá nhân có phẩm chất tốt (lượng) sẽ góp phần tạo nên “chất” tốt cho tập thể đó. Một lớp học tập tốt, nếu trong lớp có nhiều cá nhân có ý thức học tập tốt, luôn cố gắng để phấn đấu đạt được thành tích cao. Một lớp đoàn kết nếu các cá nhân luôn sẵn sàng giúp đỡ mọi người. Có thể nói uy tín, thành tích của một lớp phụ thuộc vào sự phấn đấu nỗ lực của mỗi học sinh.

Tóm lại, việc vận dụng nội dung quy luật về mối quan hệ biện chứng giữa lượng và chất cũng như ý nghĩa phương pháp luận của nó có vai trò to lớn trong việc học tập và rèn luyện của học sinh. Lượng và chất là hai mặt thống nhất biện chứng của sự vật, chỉ khi nào lượng được tích lũy tới một độ nhất định mới làm thay đổi về chất,

do đó trong hoạt động nhận thức, hoạt động học tập của học sinh phải tích lũy dần về lượng và đồng thời phải biết thực hiện và thực hiện kịp thời những bước nhảy khi có điều kiện chín muồi để biến đổi về chất. Những việc làm vĩ đại của con, bao giờ cũng tổng hợp những việc làm bình thường, vì vậy mỗi học sinh phải luôn tích cực học tập, chủ động trong công việc học tập và rèn luyện của mình cả đức và tài, để trở thành một con người phát triển toàn diện, tránh tư tưởng chủ quan, nóng vội mà không chịu tích lũy về kiến thức (lượng).

▶▶ **CLICK NGAY** vào đường dẫn dưới đây để **TÁI VỀ** lời giải **Giáo Dục Công Dân 10 Bài 5: Cách thức vận động, phát triển của sự vật và hiện tượng** chi tiết, đầy đủ nhất file word, file pdf hoàn toàn miễn phí từ chúng tôi, hỗ trợ các em ôn luyện giải đề đạt hiệu quả nhất.